



VOCABULARY

New words	Transcription		Meaning
adventure	/əd'ven.tʃər/	(n)	cuộc phiêu lưu
announce	/ə'naʊns/	(v)	thông báo
audience	/'ɔ:.di.əns/	(n)	khán giả
cartoon	/kɑ:'tu:n/	(n)	phim hoạt hình
channel	/'tʃæn.əl/	(n)	kênh (truyền hình)
character	/'kær.ɪk.tər/	(n)	nhân vật
clumsy	/'klʌm.zi/	(adj)	vụng về
comedy	/'kɒm.ə.di/	(n)	phim hài
cool	/ku:l/	(adj)	dễ thương
cute	/kju:t/	(adj)	xinh xắn
documentary	/ˌdɒk.jə'men.tər.i/	(n)	phim tài liệu
educate	/'ed.jə.keɪt/	(v)	giáo dục
educational	/ˌed.jə'keɪ.jən.əl/	(adj)	mang tính giáo dục
entertain	/en.tə'teɪn/	(v)	giải trí
event	/i'vent/	(n)	sự kiện
fact	/fækt/	(n)	thực tế, sự thật hiển nhiên
fair	/feər/	(n)	hội chợ, chợ phiên
funny	/'fʌn.i/	(adj)	hài hước
game show	/'geɪm ʃəʊ/	(n)	buổi truyền hình giải trí
human	/'hju:.mən/	(adj)	thuộc về con người
local	/'ləʊ.kəl/	(adj)	mang tính địa phương
main	/meɪn/	(adj)	chính yếu, chủ đạo
manner	/'mæn.ər/	(n)	tác phong, phong cách
MC	/'em'si:/	(n)	người dẫn chương trình
musical	/'mju:.zɪ.kəl/	(n)	buổi biểu diễn văn nghệ
national	/'næʃ.ən.əl/	(adj)	thuộc về quốc gia
newsreader	/nju:z'ri:.də/	(n)	người đọc bản tin trên đài, truyền hình
pig racing	/pɪg 'reɪ.sɪŋ/	(n)	đua lợn
programme	/'prəʊ.græm/	(n)	chương trình
reason	/'ri:.zən/	(n)	nguyên nhân
remote control	/rɪ'məʊt kən'trəʊl/	(n)	điều khiển (TV) từ xa
reporter	/rɪ'pɔ:.tər/	(n)	phóng viên
schedule	/'ʃed.ju:l/	(n)	chương trình, lịch trình
series	/'sɪə.ri:z/	(n)	phim dài kì trên truyền hình
stupid	/'stju:.pɪd /	(adj)	đần độn, ngớ ngẩn

universe	/ˈjuː.ni.vɜːs/	(n)	vũ trụ
viewer	/ˈvjuː.ər/	(n)	người xem (TV)
weatherman	/ˈweð.ə.mæn/	(n)	người thông báo tin thời tiết trên đài hoặc TV

GRAMMAR

I. Wh-question words (Từ để hỏi)

🌟 Công thức

Với động từ thường	Question word + auxiliary + subject + verb...? E.g: What do you eat? (Bạn ăn gì?)
Với động từ be	Question word + be + subject...? E.g: Where is Peter? (Peter đâu rồi?)

🌟 Cách dùng

Từ hỏi	Mục đích
Who	Dùng để hỏi về người.
Whose	Dùng để hỏi về chủ sở hữu.
Where	Dùng để hỏi vị trí và địa điểm.
When	Dùng để hỏi về thời gian.
Why	Dùng để hỏi nguyên nhân và tìm lí do.
What	Dùng để hỏi về sự vật, việc điều chưa biết.
Which	Dùng để hỏi về sự lựa chọn.
How	Dùng để hỏi cách thức, tình trạng.

🌟 Một số ví dụ cơ bản

Who do you like?	(Bạn thích ai?)
Whose car is this?	(Chiếc xe này của ai?)
Where is the bus stop?	(Trạm xe buýt ở đâu?)
When is his birthday?	(Sinh nhật của anh ấy là khi nào?)
Why does he have bad marks?	(Tại sao anh ấy bị điểm thấp?)
What do they talk?	(Họ nói gì?)
Which drink do you order, coffee or milk tea?	(Bạn gọi thức uống nào, cà phê hay trà sữa?)
How is your homework?	(Bài tập về nhà của bạn thế nào?)
- Với how ta có thêm dạng câu hỏi khi đi với tính từ hoặc trạng từ	

How + adj/adv...

How much	: để hỏi số lượng, dùng cho danh từ không đếm được
E.g: How much time do you spend on English every day?	(Bạn dành bao nhiêu thời gian cho môn tiếng Anh hằng ngày?)
How many	: để hỏi số lượng, dùng cho danh từ đếm được
E.g: How many brothers and sisters do you have?	(Bạn có bao nhiêu anh chị em?)
How often	: để hỏi về sự thường xuyên
E.g: How often do you visit your grandparents?	(Bao lâu bạn mới đi thăm ông bà?)
How far	: để hỏi về khoảng cách
E.g: How far is the school from your house?	(Trường học cách nhà bạn bao xa?)
How long	: để hỏi về khoảng thời gian
E.g: How long does this TV program me last?	(Chương trình ti vi này kéo dài bao lâu?)

II. Conjunctions (Liên từ)

Liên từ	Cách dùng
and	Dùng để thêm thông tin vào câu nói. E.g: My brother and I play football.

but	Dùng để nêu lên hai thông tin đối ngược nhau. E.g: She wants good marks, but she doesn't study hard.
so	Dùng để chỉ kết quả, hệ quả, phía trước so luôn có dấu phẩy. E.g: It's raining, so I'll stay at home.

PRONUNCIATION

I. Consonant /θ/ (Phụ âm /θ/)

"th" được phát âm là /θ/

+ Khi nó đứng đầu, giữa hay cuối từ

Examples	Transcription	Meaning
think	/θɪŋk/	nghĩ, suy nghĩ
thing	/θɪŋ/	đồ vật

+ Khi "th" được thêm vào một tính từ để chuyển thành danh từ

Examples	Transcription	Meaning
width	/wɪθ/	bề rộng
depth	/depθ/	độ sâu

+ Khi "th" chỉ số thứ tự

Examples	Transcription	Meaning
fourth	/fɔ:θ/	số thứ 4
fifth	/fɪfθ/	số thứ 5

II. Consonant /ð/ (Phụ âm /ð/)

"th" được phát âm là /ð/

Examples	Transcription	Meaning
they	/ðeɪ/	họ
father	/'fɑ:ðə(r)/	bố, cha

PRACTICE

A

LISTENING

I. Listen to the paragraph twice and circle the correct answer to each of the following questions

- What can the home viewers see through television?
A. people B. places
C. things in faraway lands **D. all are correct**
- What do the programs on TV include?
A. dramas B. light comedies C. sporting events **D. all are correct**
- How many hours a day do people spend sitting in front of the TV?
A. 3 or 4 hours B. 2 or 3 hours C. 3 hour D. 4 hours
- Is television more convenient nowadays?
A. Yes, it is B. No, it isn't C. Yes, they are D. No, they aren't

II. Listen to the paragraph twice and decide whether the following sentences are True or False.

- Television provides us with information and entertainment **T**
- Television can also help us update the news from all over the world **T**
- Advertisements on television which helps us have more information **T**
- Children sometimes can study well because of TV. **F**

B PHONETICS

I. Put the words into two groups (/ð/ and /θ/)

fourth
sixth
then
south

there
author
northern
thank

southern
with
gather
without

another
something
athlete
through

/θ/

fourth; something; thank;
sixth; author; athlete;
through; south

/ð/

there; with; gather; then;
another; northern; southern;
without

II. Choose the word with the underlined part the same as the word in the line.

- A. weather
- A. tooth
- A. theatre
- A. both
- A. weather
- A. though
- A. thin
- A. birthday
- A. anything
- A. think
- A. father
- A. then
- A. southern
- A. author
- A. there

- B. brother
- B. maths
- B. thunder
- B. teeth
- B. wealthy
- B. thank
- B. that
- B. month
- B. them
- B. than
- B. they
- B. though
- B. neither
- B. those
- B. theater

- C. breathe
- C. father
- C. those
- C. smooth
- C. clothing
- C. throw
- C. the
- C. both
- C. neither
- C. Thursday
- C. the
- C. bath
- C. thus
- C. width
- C. earth

- D. cloth
- D. thing
- D. thick
- D. fourth
- D. bathing
- D. thin
- D. they
- D. them
- D. weather
- D. third
- D. thick
- D. mother
- D. third
- D. think
- D. anything

III. Choose a word that has different stressed syllable from others.

- A. programe
- A. favourite
- A. anything
- A. broadcast
- A. comedy
- A. talent
- A. programme
- A. boring
- A. number
- A. outdoor

- B. habit
- B. weatherman
- B. project
- B. favourite
- B. cartoon
- B. viewer
- B. today
- B. happen
- B. reason
- B. cartoon

- C. answer
- C. comedian
- C. remote
- C. national
- C. writer
- C. person
- C. channel
- C. depend
- C. question
- C. busy

- D. compare
- D. theatre
- D. weather
- D. educational
- D. Channel
- D. instruct
- D. happy
- D. football
- D. compete
- D. little

C

VOCABULARY-GRAMMAR-COMMUNICATION

I. Read the conversation below. Choose the correct letter A, B or C to fill in each blank.

Minh: Are there any Interesting (1) _____ on TV tonight?

Long: Yes, there's a very interesting (2) _____ about life in Antarctica.

Minh: That's a (3) _____ isn't It? I think I saw it two weeks ago.

Long : That's right. It's part of a (4) _____ on living in strange places.

Minh : Do you watch a lot of (5) _____ films?

Long : Not really. I prefer television (6) _____ .

Minh : What about (7) _____ programmes?

Long : I like to see 360 Sports. That's my (8) _____ .

Minh : What (9) _____ is it on?

Long : It's on VTV3. Anyway, do you want me to (10) _____ the TV now?

- | | | | |
|---------------------|-----------------------|------------------|----------------------|
| 1. A. showings | B. screens | C. films | D. programmes |
| 2. A. news | B. documentary | C. service | D. cartoons |
| 3. A. second | B. copy | C. repeat | D. again |
| 4. A. set | B. collection | C. series | D. play |
| 5. A. travel | B. sightseeing | C. tour | D. trip |
| 6. A. stages | B. dramas | C. acts | D. screens |
| 7. A. sports | B. playing | C. matching | D. watching |
| 8. A. popular | B. likeable | C. best | D. favourite |
| 9. A. programme | B. channel | C. showing | D. TV |
| 10. A. open | B. turn on | C. turn up | D. turn off |

II. Choose the correct answers A, B, C, or D to finish the sentences.

- The program can be both _____ and entertaining.
A. educated B. education **C. educational**
D. educate
- The _____ I like best is Xuan Bac.
A. comedy **B. comedian** C. comedier D. comedience
- Are there any good programmes _____ teenagers on TV tonight ?
A. to B. of C. with **D. for**
- Children can participate _____ a TV competition for a game show or quiz show.
A. in B. at C. to D. for
- Disney channel is one of the most _____ channels _____ children.
A. good - for B. exciting - of C. popular - to
D. popular - for
- VTV is a _____ TV channel in Vietnam. It attracts millions of TV viewers.
A. national B. international C. local D. wide
- What's your _____ TV programme?
A. best B. good **C. favourite** D. like
- _____ do you like this TV programme?
- Because it helps me relax.
A. What B. Where C. Who **D. Why**
- My father likes watching sports _____ on VTV3.
A. channels **B. events** C. athletes D. matches
- TV _____ can join in some game shows through telephones or by emails.
A. weathermen B. people **C. viewers** D. newsreaders
- That's the _____ film I've ever seen.
A. fun **B. funny** C. function D. funly
- The series can be both _____ and educational.
A. entertain B. entertainment **C. entertaining** D. entertainingly
- The game show this week will test you general _____ about Amazon jungle.
A. knowledgeable **B. knowledge** C. know D. unknowledge
- I like Doraemon, _____ my sister likes it, too.
A. and B. but C. or D. so
- My brother likes talent shows, _____ he doesn't like animated films

- A. and **B. but** C. or D. so
16. When is the weather forecast programme _____? At 7.30 p.m everyday.
A. to B. of C. with **D. on**
17. Most programmes _____ TV are interesting
A. on B. of C. with D. for
18. That TV programme is not only interesting _____ it also teaches children many things about family and friendship.
A. and B. so C. because **D. but**
19. _____ are you going to invite to your birthday party?
A. What **B. Who** C. Whose D. Where
20. _____ does the movie start? - At 9 o'clock.
A. Where B. What C. Which **D. When**
21. _____ are you still watching television?
A. Why B. What C. Where D. Who
22. _____ did you spend in Hanoi? - Once week.
A. How many B. How much **C. How long** D. How often
23. _____ pen is this? Can I borrow it?
A. Whose B. Whom C. Who D. Which
24. _____ is the weather forecast programme on? At 7.30 pm every day.
A. what B. how **C. when** D. where
25. I like watching TV, _____ I watch it in my free time
A. so B. when C. but D. or
26. _____ do you watch TV a day? - Twice a day.
A. How often B. How far C. How many D. How much
27. _____ hours a day do you watch TV?
A. How often B. How far **C. How many** D. How much
28. The children watched TV late last night, _____ with them.
A. and B. but C. or **D. so**
29. My little brother can draw _____ colour pictures very well.
A. and B. but C. or D. so
30. Are you watching TV _____ are you doing your homework?
A. and B. but **C. or** D. so
31. "How many days a week do you go to school?" " _____ "
A. I go to school very often. **B. I go to school five days a week.**
C. I don't like school. D. School day is long.
32. "What did you watch on TV last night?" " _____ "
A. Tom and Jerry is so interesting. B. I'm sorry I don't like films.
C. I watched the talent show. D. I have an interesting film.
33. "Who is your favourite person on TV?" " _____ "
A. I like The Seven Kitties a lot. **B. I like Quang Thang in Weekend Meeting.**
C. Ocean Life is on at 7.30. D. VTV3 is a popular channel.
34. "Why do you like Explore programme?" " _____ "
A. Exploring is fun. **B. Because I love the wildlife.**
C. We need to explore the wildlife. D. Why do you ask me so?
35. "What's your favourite TV programme?" " _____ "
A. I love The Voice Kids. B. I watch TV three times a week.
C. It will be long. D. I am thinking about TV.

III. Choose the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined words in each of the following questions.

1. The film is **exciting**

10. How much does cable TV cost per month.
11. Which do you prefer – The Lion King or Tom and Jerry?
12. When does this programme finish?
13. Who is the best actor in your country?
14. What was the weather like last Sunday?
15. Why don't you like this comedy?

VIII. Find a mistake in the four underlined parts of each sentence and correct it.

1. Although the football game was over, but the fans stayed in their seats cheering.
A B C D
2. What do you compare the time you watching TV to the time you spend on other activities?
A B C D
3. Where performance in the concert was the most interesting?
A B C D
4. Tom wants to go overseas, and he does not have enough money.
A B C D
5. My favorite TV programmes is cartoons and films.
A B C D

IX. Complete the conversation using the questions given in the box.

- a. What's your favourite programme?
- b. Do you watch any sports programme?
- c. What about news programmes?
- d. Why do you like it?
- e. Do you ever watch VTV shows these days?

- A : (1) e. Do you ever watch VTV shows these days?
 B : Yes, whenever I have free time.
 A : (2) a. What's your favourite programme?
 B : The Voice Kids.
 A : (3) d. Why do you like it?
 B : It's very interesting. The children sing so beautifully.
 A : (4) b. Do you watch any sports programme?
 B : Yes, sometimes I watch a football match.
 A : (5) c. What about news programmes?
 B : I don't like news programmes. They're quite boring.

X. Read and match. Then practise the conversation

- A. It's on VTV2 channel, at 8:30 p.m from Monday to Thursday.
- B. I like it so much because it gives me a lot of information about animals and their living environments. You know I love animals, so this programme is very useful and interesting to me.
- C. It is "The World of Animals"
- D. It provides us with a lot of stories of the life of animals in the world.
- E. I'm watching my favourite programme

Nam : What are you doing tonight, Phong?

Phong : (1) E. I'm watching my favourite programme

Nam : What is your favourite programme?

Phong : (2) C. It is "The World of Animals"

Nam : The World of Animals? What is it about?

Phong : (3) D. It provides us with a lot of stories of the life of animals in the world.

Nam : Wow! Sound great! What channel is it on?

Phong : (4) A. It's on VTV2 channel, at 8:30 p.m from Monday to Thursday.

Nam : Why do you like it?

Phong : (5) **B.** I like it so much because it gives me a lot of information about animals and their living environments. You know I love animals, so this programme is very useful and interesting to me.

Nam : Yeah, ... I see. I'm also interest in stories of the life of animals in the world, so I will watch it.

Tài liệu phát hành trên website Tailieuchuan.vn

D READING

I. Read the text and answer the following questions.

① My name is Hoa. There are five people in my family but each of us has our own favourite programmes on TV. My father loves sports. He watches sports programmes every weekend. My mother likes music programmes. Her favourite singer is Lan Anh. I like music, too. I sometimes watch *Hits of the week* with my mother. My brother Nam only watches the news. He says it's very interesting. He doesn't like other programmes. My sister, Lan likes films. She watches almost all Korean films on TV. Her favourite film is *Winter Sonata*. I never watch romantic films. I think they are very boring. To me, detective films are the best. They are exciting with a lot of action. I hardly ever watch TV in the morning on weekdays because I have to go to school.

1. Does Hoa's father or brother like watching the news?

Her brother does.

2. What kind of films does Hoa's sister like?

She likes romantic films.

3. Why doesn't Hoa like romantic films?

Because she thinks they are very boring.

4. What kind of films does Hoa like? Why?

She likes detective films, because they are exciting with a lot of action.

5. Why doesn't Hoa watch TV in the morning?

She likes romantic films.

② *Bob the Builder* is a British television program for children. It is broadcast on the BBC and around the world. It was first broadcast on 13 January 1999. It is developed by Hit Entertainment for BBC Television.

The show is about the life of a builder named Bob, and his talking vehicles who help him fix things. Bob has a wife named Wendy and a cat named Pilchard. The slogan of the show is "Can we fix it? Yes, we can!"

There are albums of songs from Bob the Builder. Out of these songs, there are 2 number 1 hits, "Can we Fix It" and "Mambo"/ There is also number 81 hit "Big Fish Little Fish". He also has some video games which are based on and created by Bob the builder.

1. Where is *Bob the Builder* broadcast?

It is broadcast on the BBC and around the world.

2. When was it first broadcast?

It was first broadcast on 13th January 1999.

3. Who help Bob fixing things?

His talking vehicles do.

4. What is the name of Bob's cat?

It is Pilchard.

5. What is the slogan of the show?

It is "Can we fix it" Yes, we can!"

③ Lai Van Sam is one of the most famous MCs in Viet Nam. He was born on June 10th, 1957 in Phu Tho Province. He studied in the Soviet Union when he was young. He has hosted many television programmes such as Who Wants to be a Millionaire,

SV96, Wheel of Fortune, We Are the Soldiers, etc. He was also one of the founders of VTV3. On October 5th, 2008 he received an award for being the most popular game show host of VTV. Many viewers love him as he is very intelligent and humorous. He attracts a lot of audiences to his shows. He can make people feel relaxed when watching his shows.

1. When was Lai Van Sam born?

📖 On June 10th, 1957

2. Where did he study when he was young?

📖 In the Soviet Union

3. What happened on October 5th, 2008?

📖 He received an award for being the most popular game show host of VTV.

4. Why do many viewers love Lai Van Sam?

📖 Because he is very intelligent and humorous.

5. How can he make people feel when watching his shows?

📖 He can make people feel relaxed when watching his shows.

II. Read the text and circle the letter A, B, C, or D to indicate the correct answer to each of the questions.

① There are a lot of TV programmes in Viet Nam, though I think (1) _____ ones are feature films. Feature films are very (2) _____ and relaxing. World News is another TV programme Vietnamese people like. It helps people know what (3) _____ around the world. Additionally, there are other kinds, such as sport programmes, music shows, and foreign programmes, but they are not as well-known (4) _____ the first two. Music shows attract a lot of young people. They join the shows to become (5) _____ in the future. The audience loves their beautiful voices.

1. A. the most popular

B. most popular

C. the more

popular

D. more popular

2. A. excite

B. excited

C. exciting

D. excitedly

3. A. does happen

B. happen

C. is happening

D. happens

4. A. like

B. than

C. as

D. so

5. A. weathermen

B. singers

C. drawers

D. directors

②

TELEVISION

Television is one of man's most important means of communication. It brings pictures and (1)

_____ from around the world into millions (2) _____ homes. A person with a television set can sit in his house and watch the president makes a (3) _____ or visit a foreign country. He can see a war being fought and watch statesmen try to bring about peace.

Through television, home viewers can see and learn about people, places and things in (4) _____ land. Television even takes its viewers out of this world. It brings them coverage of America's astronauts (5) _____ the astronauts explore outer space.

1. A. tone

B. noise

C. voice

D. sounds

2. A. of

B. for

C. in

D. about

3. A. writing

B. speech

C. letter

D. speak

4. A. away

B. faraway

C. far

D. off far

5. A. although

B. because

C. as

D. and

III. Read the passage and choose the correct answer for each question.

Videos can be very useful. Most banks and stores have video cameras. They protect the premises. When there is a robbery, the police can often identify the robbers in this way.

Videos are very useful in education. Many schools use them as teaching aids. You can take an university courses at home with the help of a VCR (video cassette recorder). In the future, they will be more important in education.

Videos are very important in the music industry. You can now buy VCDs (video compact disc) in many countries in the world. They play music and show video images at the same time.

1. What are very useful in education?
A. Videos B. Games C. Music D. Money
2. What do many schools use videos as?
A. singing aids B. studying aids C. teaching aids D. working aids
3. Are videos very important in the music industry?
A. Yes, they are. B. No, they aren't. C. Yes, there is. D. No, there isn't.
4. Do they play music and show video images at the same time?
A. Yes, they are B. Yes, they do. C. No, they don't. D. No, they aren't.

E WRITING

I. Write the sentences, using the words given.

1. Although/ Phong/ sleepy/ stay up/ watch/ end/ game/ TV//.
Although Phong was sleepy, he stayed up late to watch the end of the game on TV.
2. Where/ new/ remote control/ that/ I/ buy/ last week//?
Where is the new remote control that I bought last week?
3. I/ turn up/ TV/ because/ want/ hear/ music/ clear//.
I turned up the TV because I wanted to hear the music clearly.
4. What/ kind/ TV programme/ you/ like/ watch/ most/ when/ small//?
What kind of TV programme did you like watching most when you were small?
5. Hoa/ like/ eat/ noodles/ but/ mother/ always/ cook/ rice/ her//.
Hoa likes eating noodles, but her mother always cooks rice for her.

II. Rearrange the given words and phrases to make complete sentences.

1. I/ comedies/very funny/are/ because/ like / they /.
I like comedies because they are very funny.
2. My/football match/watches/ mother / never/a/.
My mother never watches a football match.
3. There/a lot of /TV/on / music programmes/ nowadays/ are.
There are a lot of music programmes on TV nowadays.
4. am/ I/ interested in/ every day/ watching TV/.
I am interested in watching TV every day.
5. more time/ I/ spend/ watching TV /than doing/ outdoor activities.
I spend watching TV more time watching TV than doing outdoor activities.
6. often/ I/ watch TV/ when/ I/ am/ housework/ eating/ or/ doing.
I often watch TV when I am eating or doing housework.
7. enjoy/ my family/ watching game shows/ because/ and interesting/ are/ they/ very exciting.
My family enjoy watching game shows because they are very exciting and interesting.
8. likes /sports events/ watching/ VTV3/ my father/ on.
My father likes watching sports events on VTV3.
9. I/ Dave Lee, / like/ pop music/ the presenter/and / I like/ programme, /.
I like pop music programme, and I like Dave Lee, the presenter.
10. How/a day / watching TV/much time/ spend/ do you/?
How much time a day do you spend watching TV?

III. Rewrite each sentence, using the word given in the brackets.

1. I don't watch cartoons. I don't watch news. (or)
I don't watch cartoons or news.
2. I like Tom. He's annoying. (but)
I like Tom but he's annoying/ Tom annoying but I like him.

3. We're watching a comedy. We're laughing happily. (so)
☐ We're watching a comedy, so we're laughing happily.
4. Vy joined The Voice Kids. Her sister joined it, too. (and)
☐ Vy joined The Voice Kids, and her sister joined it, too.
5. Yesterday I watched Shrek, an animated film. Today I'm going to watch a game show. (so)
☐ Yesterday I watched Shrek, an animated film, so today I'm going to watch a game show.
6. My father always reads the newspaper in the morning. He always watches the TV news in the morning. (and)
☐ My father always reads newspaper and watches the TV news in the morning.
7. Mr Minh heated some water. He wanted a cup of tea. (so)
☐ Mr Minh wanted a cup of tea so he heated some water.
8. I called their house. No one answered the phone. (but)
☐ I called their house, but no one answered the phone.

IV. Put questions to the underlined in the sentences.

1. My brother watches TV **two** hours a day.
☐ How many hours a day does your brother watch TV?
2. I like **Tu Long** best in the *Weekend Meeting* shows.
☐ Who do you like best in the Weekend Meeting shows?
3. The news programme often finishes **at eight o'clock**.
☐ What time/ When does the news programme often finish?
4. We watched **the late football match** on TV last night.
☐ What did you watch on TV last night?
5. The new television is **ten thousand million dong**.
☐ How much is the new television?
6. Tom put the remote control **on the bookshelf**.
☐ Where did Tom put the remote control?
7. They go to the English club **twice a week**.
☐ How often do they go to the English club?
8. She missed a week's lesson **because of illness**.
☐ Why does she miss a week's lesson?
9. That newsreader usually gets to work **by bus**.
☐ How does that newsreader usually get to work?
10. The game show lasted **for two hours and a half**.
☐ How long did the game show last?

V. Complete the second sentence so that it has the same meaning as the first one

1. Lan does not watch TV on weekdays because she is busy studying.
☐ Lan is busy studying, so she does not watch TV on weekdays.
2. How many hours a week does your sister spend watching TV?
☐ How much time a week does your sister spend watching TV?
3. What programme do you like best?
☐ What's your favourite programme?
4. The Wildlife is very informative. It is also very interesting.
☐ The Wildlife is very informative and interesting.
5. My sister likes watching the X-Factor very much.
☐ My sister is very interested in watching the X-Factor.
6. I like watching animal programme on TV
☐ My favourite TV programme is animal programme.
7. Minh likes watching programmes that make him laugh.
☐ Minh enjoys watching programmes that make him laugh.
8. Watching too much TV is not good
☐ It's not good to watch too much TV.

VI. Write a paragraph of 50 - 60 words about your favourite TV programme. You can use the following questions as suggestions.

- What is the name of the programme?
- What time is it on?
- What is it about?
- What do you like most about the programme?